

BÁO CÁO

Hoạt động chương trình CBR Quý II và phương hướng hoạt động Quý III năm 2019

Phần I: KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CHƯƠNG TRÌNH CBR QUÝ II/ 2019

I. Kiện toàn cơ cấu tổ chức

1. Kiện toàn Ban Điều hành chương trình CBR năm 2019

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1.	Nguyễn Quang Hiền	Giám đốc	Trưởng ban
2.	Nguyễn Trọng Chương	Phó Giám đốc	Phó Trưởng ban trực
3.	Nguyễn Hà Nhật Linh	Phó Giám đốc	Phó Trưởng ban
4.	Phạm Duy Duẩn	Trưởng phòng KHTH	Thư ký
5.	Trương Thị Hương Giang	Trưởng phòng Điều dưỡng	Thành viên
6.	Nguyễn Tấn Tâm	Kế toán trưởng	Thành viên
7.	Nguyễn Thị Ngọc Anh	Trưởng phòng TCCB	Thành viên
8.	Phạm Thị Thu Hiền	Phó Trưởng phòng TCKT	Thành viên

2. Phân công cán bộ chỉ đạo tuyến chương trình CBR năm 2019

TT	Họ và tên	Đơn vị	Phụ trách
1.	Phạm Duy Duẩn	TP. KHTH	Phong Điền, A Lưới
2.	Võ Xuân Hải	Phòng KHTH	Hương Thủy, Phú Vang
3.	Đặng Xuân Tùng	Phòng KHTH	Nam Đông, Quảng Điền
4.	Trương Thị Hương Giang	TP. Điều dưỡng	Hương Trà
5.	Lê Thị Hồng Phương	Phòng Điều dưỡng	Phú Lộc
6.	Nguyễn Thị Ngọc Anh	TP. TCCB	TP. Huế
7.	Dương Thế Mạnh	Phòng KHTH	Phụ trách phần mềm Quản lý NKT

II. Kết quả hoạt động chương trình CBR quý II năm 2019

1. Hoạt động chung

- Sở Y tế đã phê duyệt Kế hoạch về đào tạo liên tục năm 2019 cho cán bộ y tế nói chung và Thư ký chương trình CBR nói riêng.

- Công tác giao ban định kỳ của Ban Điều hành tuyến Tỉnh và tuyến Huyện được duy trì.

- Chương trình được duy trì hoạt động tại 152 xã, phường, thị trấn với số công tác viên (Y tế thôn, tổ) là 1.275 người.

- Chỉ đạo tuyến dưới tiếp tục điều tra người khuyết tật (NKT) trên toàn tỉnh để nhập phần mềm Quản lý người khuyết tật của Cục Quản lý Khám chữa bệnh.

2. Hoạt động tại tuyến Huyện, Xã

2.1. Tổ chức giao ban

- Các Trung tâm Y tế (TTYT) tự chủ động triển khai giao ban: Chỉ có 6 TTYT có gửi giấy mời Ban Điều hành tuyến Tỉnh giao ban quý II/ 2019. Đó là: TTYT thị xã Hương Thủy; thị xã Hương Trà; huyện Phú Vang; huyện Quảng Điền, A Lưới và Phú Lộc.

- Các TTYT không gửi giấy mời giao ban quý II/ 2019 là TTYT huyện Nam Đông; huyện Phong Điền và thành Phố Huế.

2.2. Công tác báo cáo.

- Báo cáo kết quả hoạt động chương trình quý II năm 2019

TT	TTYT	Tổng số NKT		Số NKT mới đưa vào CT	Số NKT ra khỏi CT	Số NKT đang tập luyện	Số NKT có tiến bộ
		Phần mềm	Đơn vị báo cáo				
1	A Lưới	2015	2029	16	06	144	65
2	Nam Đông	529	529	10	09	101	80
3	Phong Điền	2830	2830	14	17	155	135
4	Phú Lộc	2519	2519	13	09	189	122
5	Phú Vang	2227	2227	12	14	285	250
6	Quảng Điền	1965	1965	16	12	159	95
7	Thành phố Huế	3888	3889	37	23	312	199
8	Hương Thủy	1596	1596	20	29	169	107
9	Hương Trà	1896	1898	07	03	166	130
Tổng cộng		19.465	19.482	145	122	1.680	1.183

- Số bệnh nhân đang quản lý là **19.465**. Trong đó, số bệnh nhân được phát hiện, phân nhóm khuyết tật, tư vấn, hướng dẫn tập luyện là **1.680** người; số bệnh nhân tiên bộ là **1.183** người, chủ yếu tập trung vào các nhóm bệnh: khó khăn vận động (bại não, di chứng viêm não, TBMMN, di chứng sau chấn thương) và chậm phát triển trí tuệ...

- Phân bố tỷ lệ phát hiện bệnh nhân mới đưa vào chương trình

TT	TTYT	Số xã	Số NKT mới đưa vào CT	Tỷ lệ
1	A Lưới	21	16	0,76
2	Nam Đông	11	10	0,91
3	Phong Điền	16	14	0,88
4	Phú Lộc	18	13	0,72
5	Phú Vang	20	12	0,60
6	Quảng Điền	11	16	1,45
7	Thành phố Huế	27	37	1,37
8	Hương Thủy	12	20	1,67
9	Hương Trà	16	07	0,44
Tổng cộng		152	145	0,95

- Số bệnh nhân mới đưa vào chương trình quý II năm 2019 toàn tỉnh là **145** người. Trung bình **0,95** bệnh nhân/ xã (**Quá ít**); Số bệnh nhân đang được hướng dẫn tập luyện là **1.680** người; Số bệnh nhân có tiên bộ là **1.183** người.

3. Các hoạt động phối hợp các dự án

3.1. Dự án Tăng cường chăm sóc y tế và Đào tạo phục hồi chức năng (HI – Humanity and Inclusion):

- Tham gia tập huấn về đánh giá Hệ thống quản lý PHCN tại Hà Nội: Lãnh đạo và 2 cán bộ phòng KHTH.

- Phối hợp với bệnh viện xây dựng chương trình đào tạo liên tục cho đội ngũ cán bộ thư ký chương trình phục hồi chức năng huyện, xã.

- Hỗ trợ cho Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Thừa Thiên Huế triển khai đào tạo liên tục cho 06 lớp gồm 161 người là TKCT tuyến huyện và xã.

+ Đã mở 01 lớp đào tạo liên tục cho cán bộ thư ký chương trình CBR của huyện Phú Vang.

- Đã hoàn thiện phòng OT lab và đang triển khai tại bệnh viện.

3.2. Dự án hỗ trợ người khuyết tật vận động IC (International Center)

3.2.1. Tổ chức các lớp tập huấn

- Tập huấn kỹ năng truyền thông tập trung vào xây dựng và làm Video câu chuyện thành công về NKT nhân ngày người khuyết tật Việt Nam 18/4.

- Tập huấn 02 lớp về lượng giá và can thiệp phục hồi chức năng toàn diện cho đội ngũ Bác sĩ, Kỹ thuật viên, Điều dưỡng là cán bộ Bệnh viện và các TTYT huyện, thị xã, thành phố tại Quy Nhơn.

- Tập huấn sử dụng xe lăn tiêu chuẩn cơ bản cho 7 cán bộ Bệnh viện và các TTYT huyện, thị xã, thành phố tại Đà Nẵng.

- Tập huấn nâng cao về xe lăn theo tiêu chuẩn Quốc Tế (WHO) cho 3 cán bộ tại Hà Nội.

- Tập huấn 04 lớp cho 105 cán bộ y tế về kỹ thuật lấy hình ảnh các gương điển hình NKT vươn lên trong cuộc sống.

3.2.2. Tổ chức khám sàng lọc

- Khám mới 45 NKT và chỉ định cấp dụng cụ cho 22 NKT ở Nam Đông.

- Khám lại cho 17 NKT ở Nam Đông sau khi sử dụng thử dụng cụ.

- Khám mới cho 61 NKT và chỉ định cấp dụng cụ cho 41 NKT ở A Lưới.

- Khám mới cho 93 NKT và chỉ định dụng cụ cho 84 NKT ở Phong Điền.

- Đã khám lại chân tay giả và các dụng cụ hỗ trợ cho NKT tại các huyện Quảng Điền, Phú Vang, Hương Trà, Phong Điền và A Lưới.

3.3. Dự án Tôi lớn mạnh

- Đã tham gia Lễ khởi động dự án.

4. Kết quả đợt giám sát

4.1. Tổng hợp chung

TT	TTYT	Tổng số xã	Số xã đã giám sát	Số xã chưa giám sát	Tỷ lệ đã giám sát (%)
1	A Lưới	21	12	09	57,1
2	Nam Đông	11	11	00	100
3	Phong Điền	16	06	10	37,5
4	Phú Lộc	18	06	12	33,3
5	Phú Vang	20	16	04	80,0
6	Quảng Điền	11	11	00	100,0
7	Thành phố Huế	27	00	27	0,0
8	Hương Thủy	12	12	00	100,0
9	Hương Trà	16	10	06	62,5
Tổng cộng		152	84	68	55,3

4.2. Kết quả cụ thể

4.2.1. Phú Vang

- Ưu điểm

Chương trình hoạt động khá tốt, các sổ sách có cập nhật, có kế hoạch hoạt động chương trình năm, quý. Có bảng phân công lịch cho CTV, Thư ký xã và CTV họp tháng 1 lần.

- Tồn tại

- + Số lượng phát hiện bệnh nhân mới còn ít 31 bệnh / 6 tháng.
- + Phần đánh giá tình trạng người bệnh còn chưa cụ thể nên hướng dẫn tập luyện chưa phù hợp với người bệnh.
- + Một số xã làm hồ sơ bệnh án và hướng dẫn tập luyện bệnh nhân còn ít như: Phú Diên (7), Vinh Hà (8), Phú Thuận (7), Vinh Xuân (8).

4.2.2. Hương Thủy

- Ưu điểm

Chương trình có hoạt động, các sổ sách có cập nhật, có kế hoạch hoạt động chương trình năm, quý. Có bảng phân công lịch cho CTV, Thư ký xã và CTV họp tháng 1 lần.

- Tồn tại

- + Số lượng phát hiện bệnh nhân mới còn ít 27 bệnh / 6 tháng.
- + Hồ sơ bệnh án phần ghi hướng dẫn tập luyện còn thiếu nhiều tháng: Thủy Bằng, Phú Bài, Thủy Phương.

4.2.3. Phú Lộc

- Ưu điểm

Chương trình có hoạt động, sổ sách cập nhật và có đánh giá đầy đủ.

- Tồn tại

- + Bệnh nhân phát hiện mới còn ít.
- + Chương trình hỗ trợ cho người khuyết tật chưa được quan tâm.

4.2.4. Quảng Điền

- Ưu điểm

Chương trình hoạt động khá tốt, có kế hoạch hoạt động năm, quý. Có bổ sung danh sách BDH. Có lịch phân công cho CTV, Thư ký và CTV sinh hoạt tháng 1 lần.

- Tồn tại

Đa số phần đánh giá tình trạng người bệnh và hướng dẫn tập luyện còn chưa cụ thể. Bệnh nhân phát hiện mới còn ít. Xã Quảng Công hồ sơ sổ sách từ đầu năm đến nay chưa cập nhật, bổ sung số liệu.

4.2.5. Hương Trà

- Ưu điểm

Chương trình hoạt động khá tốt, có kế hoạch hoạt động năm, quý. Có bổ sung danh sách BDH. Có lịch phân công cho CTV, Thư ký và CTV sinh hoạt tháng 1 lần.

- Tồn tại

Bệnh nhân phát hiện mới chưa nhiều 07 bệnh/ 6 tháng, chưa cập nhật người nhận dụng cụ vào phần mềm.

4.2.6. A Lưới

- Ưu điểm

Chương trình hoạt động khá tốt, có kế hoạch hoạt động năm, quý. Có bổ sung danh sách BDH. Hồ sơ sổ sách có cập nhật, bổ sung.

- Tồn tại

- + Mô hình NKT còn thiếu: Hương Nguyên, Đông Sơn...
- + Hoạt động hỗ trợ NKT chưa có: Hồng Bắc, Phú Vinh, Hồng Thủy...
- + Phần hướng dẫn tập luyện còn lặp lại nhiều tháng.
- + Phát hiện NKT mới hầu như không có: Nhâm, Hương Nguyên, Hồng Thái...

4.2.7. Phong Điền

- Ưu điểm

Chương trình hoạt động khá tốt, có kế hoạch hoạt động năm, quý. Có bổ sung danh sách BDH. Các số liệu có bổ sung mới, có đánh giá kết quả tập luyện.

- Tồn tại

Số bệnh nhân phát hiện mới còn ít, phần hướng dẫn tập luyện cần cụ thể cho từng bệnh nhân: Phong Hòa, Phong Hải...

4.2.8. Nam Đông

- Ưu điểm

Chương trình có hoạt động, có kế hoạch hoạt động năm, quý, báo cáo và đánh giá hàng tháng.

- Tồn tại

- Công tác đánh giá theo dõi NTK và thiết lập mục tiêu, chương trình tập luyện còn chung chung.

- Công tác phát hiện bệnh nhân mới, tư vấn, lập hồ sơ, hướng dẫn tập luyện còn thấp hầu như chỉ có từ 01 đến 02 NTK mới/xã.

- Công tác phát hiện bệnh nhân mới và nhập phần mềm quản lý người khuyết tật còn gặp khó khăn.

5. Những tồn tại, hạn chế

- Tỷ lệ phát hiện bệnh nhân mới cập nhật vào phần mềm quản lý NKT quá thấp, số bệnh nhân đưa vào hướng dẫn tập luyện vẫn còn ít.

- Một số TTYT tổ chức giao ban định kỳ tuyến Huyện chưa thường xuyên.

- Cộng tác viên ở một số TTYT huyện, thị xã, thành phố không hoặc ít hoạt động làm ảnh hưởng chất lượng của chương trình.

- Nhiều TTYT ít đôn đốc tuyến xã chú trọng công tác phát hiện bệnh nhân mới đưa vào quản lý chương trình.

- Nhiều bệnh án phần đánh giá tình trạng người bệnh hiện tại chưa phù hợp, nên phần hướng dẫn tập luyện còn lặp lại nhiều tháng.

Phần II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG QUÝ III NĂM 2019

1. Mục tiêu

- Tiếp tục duy trì hoạt động chương trình tại cộng đồng.
- Tiếp tục tăng cường công tác phát hiện bệnh nhân mới, tư vấn, hướng dẫn tập luyện... cho bệnh nhân trên địa bàn.
- Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ chương trình.
- Tăng cường vai trò quản lý của các chi đạo tuyến, thư ký chương trình huyện, xã.

2. Một số nội dung và giải pháp

- Thực hiện báo cáo chương trình đầy đủ và kịp thời.
- Tổ chức giao ban tuyến tỉnh và huyện đúng định kỳ và nội dung giao ban đảm bảo chất lượng.
- Chi đạo tuyến Tỉnh phối hợp với Thư ký chương trình tuyến Huyện, Xã lập kế hoạch triển khai giám sát các xã còn lại.
- Bệnh viện PHCN tiếp tục phối hợp với tổ chức HI triển khai đào tạo liên tục cho thư ký chương trình huyện, xã và các đối tượng khác có nhu cầu.
- Tổ chức tập huấn về "Phát hiện sớm, can thiệp sớm trẻ khuyết tật" cho đội ngũ Cộng tác viên dân số tại 152 xã phường.
- Tiếp tục điều tra, phát hiện người khuyết tật trên toàn tỉnh và nhập vào phần mềm quản lý người khuyết tật của Cục Quản lý Khám chữa bệnh. ***Trong đó chú trọng nhập nhu cầu dụng cụ trợ giúp của NKT đã được cấp dụng cụ từ IC.***
- Phối hợp tốt với các dự án đang thực hiện trên địa bàn tỉnh (HI, IC...). Trong đó thực hiện tốt các hoạt động của Dự án.
- Tăng cường các hoạt động hỗ trợ cho NKT nhân ngày Thương binh Liệt sĩ 27/7 và tổ chức vui chơi cho các em khuyết tật nhân ngày Tết Trung Thu.

Nơi nhận:

- BGĐ BV;
- Cán bộ CĐT tỉnh, huyện;
- Lưu: VT, KHTH.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Quang Hiền